

Ngày 31/12/2025	24,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.9%	-16.0%	-4.7%

2025	
ROE	1.1% +/- YoY ▼ 2.3%

Q4/25			
DT thuần	1,992	QoQ	YoY
		▲ 261	▼ 132
		▲ 15.1%	▼ 6.2%
tỷ VNĐ			

	2025	
DT thuần	7,774	YoY ▲ 842 ▲ 12.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	202	QoQ ▼ 46.0 ▼ 18.5%	YoY ▼ 41.0 ▼ 16.8%
	tỷ VNĐ		

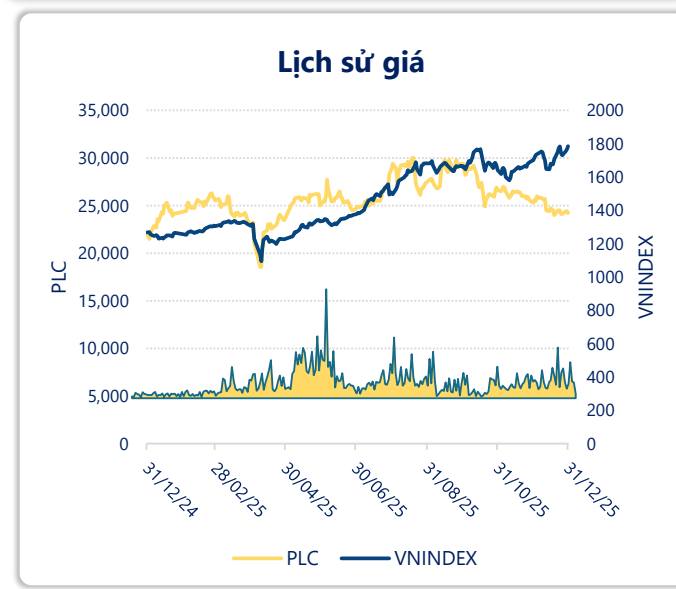
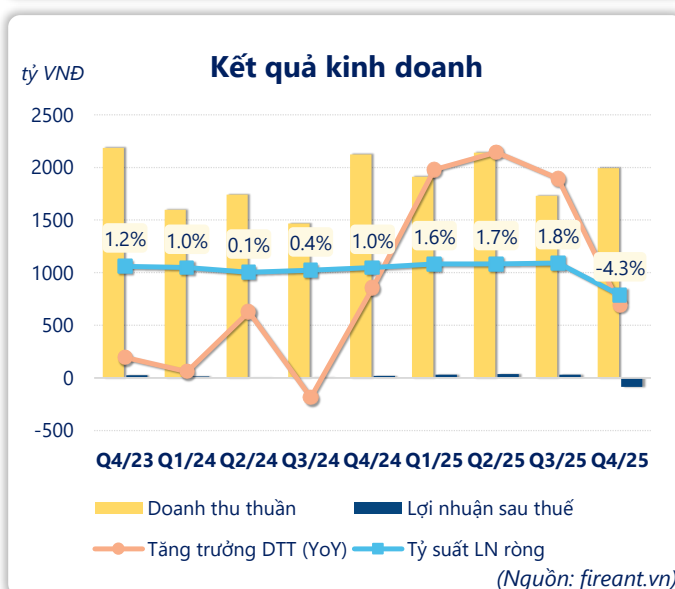
	2025	
LN gộp	994	YoY ▲ 171 ▲ 20.8%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN thuần	-66.9	QoQ	YoY
		▼ 108	▼ 93.7
		▼ 264%	▼ 350%
tỷ VNĐ			

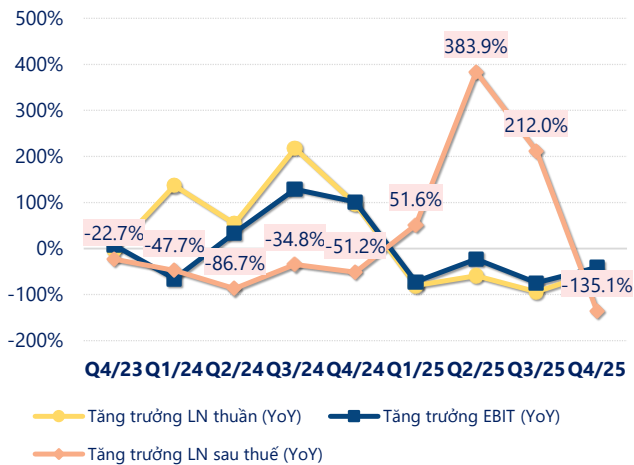
	2025	
LN thuần	55.8	YoY
		▼ 9.50
		▼ 14.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	-85.2	QoQ ▼ 117 ▼ 368%	YoY ▼ 106 ▼ 520%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	13.6	YoY
	tỷ VNĐ	▼ 29.6
		▼ 68.6%

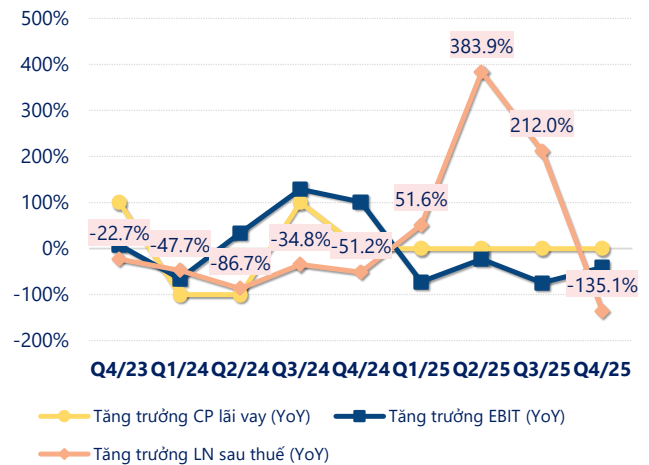


Tăng trưởng lợi nhuận



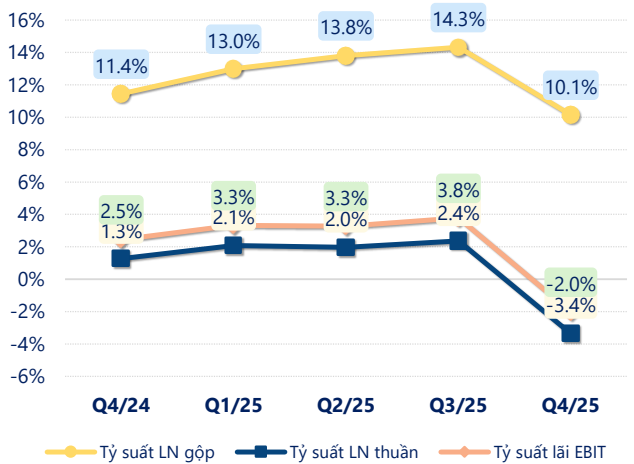
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



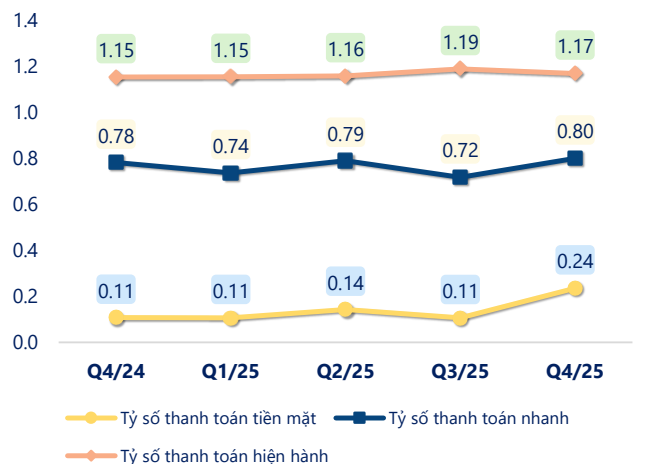
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



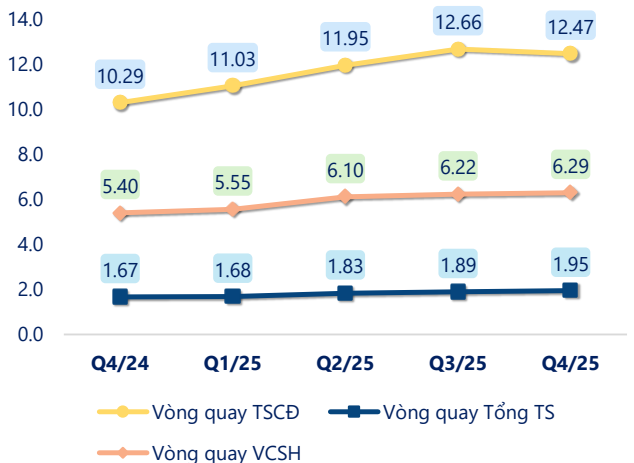
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



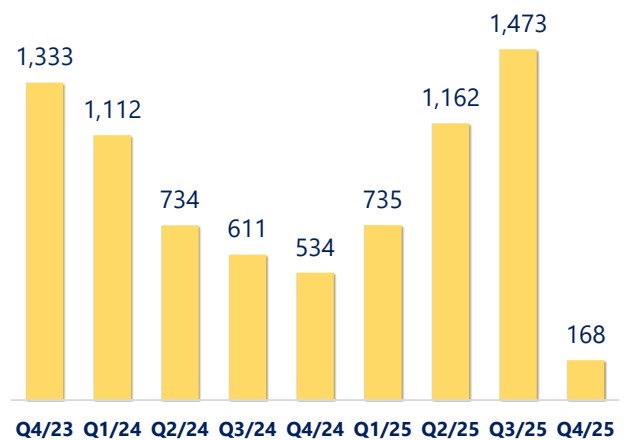
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,992	2,124	-6.2%	7,774	6,932	12.2%
Giá vốn hàng bán	1,790	1,881	-4.8%	6,780	6,109	11.0%
Lợi nhuận gộp	202	243	-16.8%	994	823	20.8%
Doanh thu HĐTC	13.1	2.86	358%	67.1	55.5	20.9%
Chi phí TC	28.3	36.0	-21.3%	122	130	-6.7%
Chi phí lãi vay	25.5	22.5	13.2%	101	85.6	18.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	194	176	10.0%	676	572	18.3%
Chi phí QLDN	60.2	7.00	760%	207	111	87.3%
LN thuần từ HĐKD	-66.9	26.8	-350%	55.8	65.3	-14.5%
Lợi nhuận khác	1.27	2.83	-55.0%	1.70	5.12	-66.7%
LN trước thuế	-65.7	29.7	-321%	57.5	70.4	-18.3%
Lợi nhuận sau thuế	-85.2	20.3	-520%	13.6	43.2	-68.6%
LNST của CĐ cty mẹ	-85.2	20.3	-520%	13.6	43.2	-68.6%

(Nguồn: fireant.vn)

